

PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 160/2007/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2007

NGHỊ ĐỊNH

quy định Cờ truyền thống, Công an hiệu, cấp hiệu, phù hiệu và trang phục của lực lượng Công an nhân dân

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật công an nhân dân ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Cờ truyền thống của lực lượng Công an nhân dân

Cờ truyền thống của lực lượng Công an nhân dân Việt Nam có hình chữ nhật, chiều rộng bằng 2 phần 3 chiều dài. Nền cờ màu đỏ, ở giữa có ngôi sao 5 cánh màu vàng, góc trên phía trái có sáu chữ “BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC” in

hoa, màu vàng, nét cuối của chữ thứ sáu không vượt quá đầu của cánh sao phía phải.

Cờ truyền thống của lực lượng Công an nhân dân được dùng trong diễu binh, mít tinh kỷ niệm những ngày lễ, ngày truyền thống, trưng bày trong nhà bảo tàng, nhà truyền thống.

Điều 2. Công an hiệu

1. Công an hiệu hình tròn, đường kính 36 mm, ở giữa có ngôi sao 5 cánh màu vàng nổi trên nền đỏ, liền với nền đỏ là nền xanh thẫm có hai bông lúa nổi màu vàng bao quanh, phía dưới ngôi sao có hình nửa bánh xe màu vàng, giữa nửa bánh xe có chữ lồng “CA”, vành ngoài màu vàng.

2. Cành tùng kép được bao quanh Công an hiệu khi gắn trên mũ Công an nhân dân thành một khối cao 54 mm, rộng 64 mm.

a) Cấp tướng, cấp tá: cành tùng màu vàng.

b) Cấp úy, hạ sĩ quan, chiến sĩ và học viên: cành tùng màu trắng bạc.

Điều 3. Cấp hiệu của sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ và học viên Công an nhân dân

1. Cấp hiệu của sĩ quan

a) Nền cấp hiệu bằng vải, màu đỏ.

- Cấp tướng: hai cạnh đầu nhỏ và hai cạnh dọc nền cấp hiệu có viền màu vàng, giữa nền cấp hiệu có dẹt hoa văn nổi hình cành tùng chạy dọc theo nền cấp hiệu.

- Cấp tá, cấp úy: hai cạnh đầu nhỏ và hai cạnh dọc nền cấp hiệu có viền lé màu xanh, giữa nền cấp hiệu có vạch rộng 5 mm chạy dọc theo nền cấp hiệu; cấp tá hai vạch, cấp úy một vạch; vạch của sĩ quan nghiệp vụ màu vàng, sĩ quan chuyên môn kỹ thuật màu xanh thẫm.

b) Cúc cấp hiệu: hình tròn; cấp tướng màu vàng, có hình Quốc huy nổi; cấp tá màu vàng, cấp úy màu trắng bạc có hình nổi ngôi sao 5 cánh ở giữa hai bông lúa, dưới hai bông lúa có hình nửa bánh xe, giữa hình nửa bánh xe có chữ lồng "CA".

c) Sao 5 cánh: cấp tướng màu vàng, có vân nổi, đường kính 23 mm; cấp tá màu

vàng, có vân nổi, đường kính 20 mm; cấp úy màu trắng bạc đường kính 20 mm. Số lượng và cách bố trí như sau:

- Thiếu úy, Thiếu tá, Thiếu tướng: 1 sao.

- Trung úy, Trung tá, Trung tướng: 2 sao.

- Thượng úy, Thượng tá, Thượng tướng: 3 sao.

- Đại úy, Đại tá, Đại tướng: 4 sao.

- Sao xếp từ cuối cấp hiệu: cấp tướng xếp dọc; Thiếu úy, Thiếu tá một sao xếp giữa; Trung úy, Trung tá hai sao xếp ngang; Thượng úy, Thượng tá hai sao xếp ngang, một sao xếp dọc; Đại úy, Đại tá hai sao xếp ngang, hai sao xếp dọc.

2. Cấp hiệu của hạ sĩ quan, chiến sĩ

a) Nền cấp hiệu và cúc cấp hiệu của hạ sĩ quan, chiến sĩ giống nền và cúc cấp hiệu của sĩ quan cấp úy.

b) Vạch bằng vải, rộng 5 mm gắn ở cuối nền cấp hiệu. Hạ sĩ quan nghiệp vụ và hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn vạch màu vàng; hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật vạch màu xanh thẫm; cuối nền cấp hiệu của hạ sĩ quan có vạch ngang (|), chiến sĩ có vạch (<).

Hạ sĩ: 1 vạch (|)

Trung sĩ: 2 vạch (||)

Thượng sĩ: 3 vạch (|||)

Binh nhì: 1 vạch (<)

Binh nhất: 2 vạch (<<)

3. Cấp hiệu của học viên

Cấp hiệu của học viên có nền và cúc cấp hiệu như nền và cúc cấp hiệu của sĩ quan cấp úy; cấp hiệu của học viên trung học, sơ học, hai cạnh đầu nhỏ và hai cạnh dọc nền cấp hiệu không có viền lé màu xanh.

Điều 4. Phù hiệu, cành tùng đơn của sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ và học viên Công an nhân dân

Khi mang cấp hiệu trên vai áo, sĩ quan Công an nhân dân phải đeo cành tùng đơn ở cổ áo; hạ sĩ quan, chiến sĩ và học viên Công an nhân dân phải đeo phù hiệu ở cổ áo, như sau:

1. Cấp tướng: cành tùng đơn và một ngôi sao 5 cánh màu vàng.

2. Cấp tá: cành tùng đơn màu vàng.

3. Cấp úy: cành tùng đơn màu trắng bạc.

4. Hạ sĩ quan, chiến sĩ và học viên: phù hiệu hình bình hành, kích thước cạnh 55 x 32 (mm), nền màu đỏ, ở giữa có gắn Công an hiệu đường kính 18 mm.

Điều 5. Phù hiệu kết hợp với cấp hiệu của sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ và học viên Công an nhân dân

Phù hiệu kết hợp với cấp hiệu hình bình hành, nền bằng vải màu đỏ, kích thước cạnh 55 x 32 (mm); trên nền phù hiệu có Công an hiệu đường kính 18 mm;

trên nền phù hiệu có vạch và sao 5 cánh đường kính 13 mm như sau:

1. Phù hiệu kết hợp cấp hiệu sĩ quan

Số lượng, màu sắc của sao gắn trên nền phù hiệu kết hợp với cấp hiệu của từng cấp bậc hàm sĩ quan như số lượng, màu sắc của sao gắn trên nền cấp hiệu quy định tại điểm c khoản 1 Điều 3 Nghị định này. Phù hiệu kết hợp với cấp hiệu của sĩ quan cấp tướng không có vạch, ba cạnh nền viền màu vàng. Phù hiệu kết hợp với cấp hiệu của sĩ quan cấp tá, cấp úy vạch bằng kim loại, rộng 2 mm, dài 30 mm gắn dọc theo nền phù hiệu; cấp tá hai vạch, cấp úy một vạch; sĩ quan nghiệp vụ cấp tá vạch màu vàng, sĩ quan nghiệp vụ cấp úy vạch màu trắng bạc; sĩ quan chuyên môn kỹ thuật vạch màu xanh thẫm; sao năm cánh gắn phía trên vạch. Sao được bố trí như sau:

- Thiếu úy, Thiếu tá, Thiếu tướng một sao xếp giữa.

- Trung úy, Trung tá, Trung tướng hai sao xếp ngang.

- Thượng úy, Thượng tá, Thượng tướng một sao xếp trên, hai sao xếp dưới.

- Đại úy, Đại tá, Đại tướng hai sao xếp trên, hai sao xếp dưới.

2. Phù hiệu kết hợp cấp hiệu hạ sĩ quan

Vạch bằng vải, rộng 5 mm chạy dọc chính giữa nền phù hiệu, sao 5 cánh màu

trắng bạc gắn dọc theo vạch; hạ sĩ quan nghiệp vụ và hạ sĩ quan phục vụ có thời hạn vạch màu vàng, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật vạch màu xanh thẫm.

- Hạ sĩ: 1 sao.
- Trung sĩ: 2 sao.
- Thượng sĩ: 3 sao.

3. Phù hiệu kết hợp cấp hiệu chiến sĩ

- Binh nhì: 1 sao màu trắng bạc ở chính giữa phù hiệu.

- Binh nhất: 2 sao màu trắng bạc xếp dọc theo phù hiệu.

4. Phù hiệu kết hợp cấp hiệu học viên

Vạch bằng vải, màu vàng, rộng 5 mm chạy dọc giữa nền phù hiệu. Phù hiệu học viên đại học bốn cạnh có viền lé màu xanh; học viên trung học, sơ học không có viền lé.

Điều 6. Trang phục của lực lượng Công an nhân dân

Trang phục của lực lượng Công an nhân dân gồm: lễ phục, trang phục thường dùng, trang phục chiến đấu, trang phục hóa trang nghiệp vụ và trang phục nghi lễ.

1. Lễ phục của sĩ quan Công an nhân dân

a) Mũ kêpi: màu be hồng, quai tết màu vàng. Riêng mũ cấp tướng, mặt trên của lưỡi trai gắn cảnh tùng màu vàng.

b) Quần áo xuân hè: màu be hồng, may kiểu vecton, ngắn tay, cổ bẻ; cúc áo (dùng cả cho áo thu đông) cấp tướng và cấp tá màu vàng, cấp úy màu trắng bạc có hình nổi ngôi sao 5 cánh ở giữa hai bông lúa, dưới hai bông lúa có chữ lồng "CA"; thân trước áo có túi may ốp ngoài.

c) Quần áo thu đông: màu be hồng, may kiểu vecton dựng lót trong, dài tay, cổ bẻ, thân trước áo có túi may ốp ngoài; áo sơ mi màu trắng, dài tay, cổ có chân; cravat màu đen.

d) Giày, tất: giày da, màu đen, ngắn cổ; tất màu mạ non.

2. Giao Bộ trưởng Bộ Công an quy định: lễ phục của hạ sĩ quan, chiến sĩ; trang phục thường dùng, trang phục chiến đấu, trang phục hóa trang nghiệp vụ và trang phục nghi lễ của sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ, học viên Công an nhân dân.

Điều 7. Quản lý, sử dụng Công an hiệu, cấp hiệu, phù hiệu và trang phục của lực lượng Công an nhân dân

1. Công an hiệu, cấp hiệu, phù hiệu và trang phục của lực lượng Công an nhân dân chỉ dành riêng cho sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ và học viên Công an nhân dân sử dụng theo quy định.

2. Bộ trưởng Bộ Công an quy định việc sử dụng Công an hiệu, cấp hiệu, phù hiệu và trang phục đối với sĩ quan, hạ sĩ

quan, chiến sĩ và học viên thôi phục vụ trong lực lượng Công an nhân dân.

3. Nghiêm cấm các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân sản xuất, tàng trữ, mua bán và sử dụng trái phép Cờ truyền thống, Công an hiệu, cấp hiệu, phù hiệu và trang phục của lực lượng Công an nhân dân. Mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán và sử dụng trái phép Cờ truyền thống, Công an hiệu, cấp hiệu, phù hiệu và trang phục của lực lượng Công an nhân dân sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Nghị định số 86/1998/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 1998 của Chính phủ quy định Cờ truyền thống, Công an hiệu, cấp hiệu, phù hiệu và trang phục

của lực lượng Công an nhân dân và Nghị định số 130/2004/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2004 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 86/1998/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 1998 của Chính phủ quy định Cờ truyền thống, Công an hiệu, cấp hiệu, phù hiệu và trang phục của lực lượng Công an nhân dân.

2. Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn thi hành Nghị định này.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng